

Bản án số: 55/2024/HS-ST
Ngày: 04-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bằng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Hữu Dụng
2. Ông Nguyễn Như Âm

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Đức Anh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Ấn - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 60/2024/TLST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2024/QĐXXPT-HS ngày 15 tháng 5 năm 2024, đối với bị cáo:

1. Bị cáo họ và tên: **Vũ Tiến V**, sinh năm 1995, tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Số nhà 114 P, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Buôn Bán; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công Giáo; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Văn M (đã chết) và bà Nguyễn Thị Hồng T2. Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 15/02/2015, Công an phường Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk ra Quyết định xử phạt hành chính số 01716 đối với Vũ Tiến V về hành vi “Cố ý gây thương tích, Gây rối trật tự công cộng” bằng hình thức phạt số tiền 750.000đ. Ngày 29/4/2020, Ủy ban nhân dân phường Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với Vũ Tiến V do hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Cả 02 Quyết định trên bị cáo đã chấp hành xong. Đương nhiên được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/10/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk, có mặt tại phiên tòa.

2. *Bị hại:* Anh Vũ Đức T, sinh năm 1984; Địa chỉ: Số nhà 114 P, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Có mặt

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Vũ Mạnh T1, sinh năm 1993; Địa chỉ: Số nhà 114 P, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Vắng mặt

4. *Người làm chứng:*

4.1. Bà Nguyễn Thị Hồng T2, sinh năm 1968; Địa chỉ: Số nhà 114 P, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Có mặt

4.2. Chị Dương Thị L, sinh năm 1986. Địa chỉ: Số nhà 114 P, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Văng mặt

4.3. Anh Vũ Thiên T3, sinh năm 1993. Địa chỉ: Số nhà 114 P, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Văng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 10 phút ngày 10/6/2023, sau khi đi uống rượu về, Vũ Đức T bức tức về việc trước đây bị V là cháu nhưng có hành vi chửi, dùng tay chân đánh mình nên anh T lấy 01 con dao (*bằng kim loại, kích thước 6cm x 42cm*) đi sang kiốt nhà bà T2 để tìm chém V. Khi cầm dao đi qua, thấy V và bà T2 đang uống nước trước Kiốt nhà anh Vũ Hoàng T4, sinh năm 1989 (*liền kề bên trái Kiốt nhà V*) thì anh T cầm dao định chém V nhưng bị bà T2 và chị L chạy tới can ngăn giữ anh T lại, thấy vậy V chạy vào kiốt nhà mình lấy 01 con dao rựa (*dài 76,5cm, cán tre dài 50cm, lưỡi kim loại dài 26,5cm, mũi quắp*) chạy ra chém trúng con dao anh T đang cầm làm con dao rựa của V bị tuột khỏi tay văng ra đường, V chạy tới cúi xuống nhặt dao thì anh T chạy tới tay trái cầm dao chém từ trên xuống dưới, trúng vào đầu của V chảy máu. Lúc này, Vũ Mạnh T1 chạy tới giằng con dao của anh T, thì V liền nhặt rựa lên rồi cầm bằng hai tay đuổi theo chém 03 nhát về phía anh T nhưng không trúng. Sợ bị V chém nên anh T thả con dao không giằng co với anh T1 nữa mà bỏ chạy về phía kiốt của nhà mình, V cầm rựa đuổi theo thì Vũ Mạnh T1 hô lên 02, 03 lần “*Chém nó cho tao*”. V đuổi đến sau lưng anh T cầm dao rựa chém về phía anh T do anh T xoay người đưa tay phải lên đỡ nên dao rựa chém trúng vào tay phải của anh T. V tiếp tục chém phát thứ hai nhưng không trúng lúc này anh T chạy bị ngã mặt úp xuống đường, V cầm dao rựa xông tới chém liên tiếp 02 nhát trúng vào đầu của anh T. Anh T được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa vùng Tây Nguyên. Còn V đến Công an phường Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk để trình báo sự việc.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Hiện trường vụ án là trước số nhà 114 đường Phan Chu Trinh, phường Thắng Lợi, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, tại hiện trường phát hiện có chất màu nâu đỏ đã khô rải rác trong diện (40x0,5)cm.

* Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 278/KLTTCT-PY ngày 21 tháng 6 năm 2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của Vũ Đức T như sau:

- Vết thương chưa cắt chỉ vùng đỉnh sau bên phải hơi cong mở sang trái ra trước, đầu phía sau ngay giữa đỉnh đầu, đầu phía trước cách đường giữa 3,5cm, kích thước (6x0,1)cm, tỷ lệ: 2% (hai phần trăm).

- Vết thương chưa cắt chỉ nằm ngang vùng giữa cằm hơi cong mở xuống dưới, cắt qua đường giữa cằm, trên ụ cằm 5cm, kích thước (14,5x0,1)cm, tỷ lệ: 2% (hai phần trăm).

- Vết thương đã đóng vảy nằm dọc mặt trước trong 1/3 trên cẳng tay phải, kích thước (8x0,2)cm, tỷ lệ: 2% (hai phần trăm).

- Nứt xương sọ vùng cằm hai bên tỷ lệ: 15% (mười lăm phần trăm).

- Tụ máu ngoài màng cứng vùng cằm phải không còn hình ảnh trên phim

CT Scanner, tỷ lệ: 5% (năm phần trăm).

+ Tổng tỷ lệ thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 24% (hai mươi bốn phần trăm); Vật tác động: Vật sắc.

Vật chứng đã thu giữ gồm: 01 con dao rựa dài 76,5cm, cán tre dài 50cm, lưỡi kim loại dài 26,5cm, mũi quắp; 01 con dao bằng kim loại, kích thước 6cm x 42cm.

Tại bản Cáo trạng số 31/CT-VKS-P2, ngày 26/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Vũ Tiến V về tội “*Giết người*”, theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo Vũ Tiến V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã thể hiện và thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

* Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử.

- Áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm b,e,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Tiến V từ 07 (bảy) đến 08 (tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 13/10/2023.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Vũ Tiến V đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại Vũ Đức T số tiền 9.900.000 (Chín triệu chín trăm nghìn đồng) được bị hại bãi nại và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 con dao rựa dài 76,5cm, cán tre dài 50cm, lưỡi kim loại dài 26,5cm, mũi quắp; 01 con dao bằng kim loại, kích thước 6cm x 42cm là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng.

Đối với hành vi của anh Vũ Đức T dùng dao chém trúng vào vùng đầu của Vũ Tiến V gây thương tích 1%. Hành vi của anh Vũ Đức T đã cấu thành tội Cố ý gây thương tích, quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 134 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, Vũ Tiến V đã có “Đơn không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự” đối với hành vi mà anh Vũ Đức T gây ra cho V. Căn cứ Khoản 1, Điều 155 Bộ luật tố tụng hình sự, hành vi của Vũ Đức T không phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Cố ý gây thương tích. CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk chuyển hồ sơ đến Công an thành phố Buôn Ma Thuột để lập hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính đối với Vũ Đức T theo điểm a, Khoản 5, Điều 7, Nghị định 144/NĐ-CP là phù hợp.

Đối với hành vi của Vũ Mạnh T1 khi thấy Vũ Tiến V và anh Vũ Đức T cầm dao chém nhau đã chạy tới giằng co con dao của anh T, sau đó T hô lên 02, 03 lần “*Chém nó cho tao*” mục đích là để kích động V dùng dao chém anh T. Tuy nhiên, Vũ Tiến V khai nhận không nghe thấy Vũ Mạnh T hô gì cả, do bức tức về việc bị anh T dùng dao chém trước nên V mới đuổi theo và chém anh T, việc V đuổi chém anh T không bị tác động ảnh hưởng hay liên quan gì đến việc Vũ Mạnh T1 hô. Đối với bị hại Vũ Đức T khai trong lúc xảy ra vụ án không nghe thấy Vũ Mạnh T1 hô gì cả, việc anh T bỏ chạy là sợ bị Vũ Tiến V đuổi chém, thương tích của anh T là do một mình Vũ Tiến V thực hiện, không có sự giúp sức của Vũ Mạnh T. Vì vậy, hành vi của Vũ Mạnh T không đồng phạm với Vũ Tiến V nên T không phải chịu trách nhiệm liên quan đến hậu quả mà V thực hiện, nên Cơ quan Cảnh Sát điều tra Công

an tỉnh Đắk Lắk, không đề cập xử lý là phù hợp.

Bị cáo, bị hại không có ý kiến tranh luận, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt. Bị hại xin giảm nhẹ, hình phạt cho bị cáo V.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Do ý thức coi thường pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác. Vào ngày 10/6/2023, trước số nhà 114 đường P, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Do có mâu thuẫn từ trước, bị cáo Vũ Tiên V đã dùng dao rựa chém nhiều nhát vào đầu, vào tay phải của bị hại Vũ Đức T gây thương tích 24%. Hành vi của bị cáo dùng con dao rựa dài 76,5cm, chém nhiều lần vào đầu của bị hại là phần trọng yếu cơ thể con người, với cường độ tấn công liên tục, khi bị hại ngã úp mặt xuống đất không còn khả năng tự vệ và chống đỡ nhưng bị cáo vẫn lao tới chém hai nhát vào đầu bị hại là thể hiện rõ ý chí của bị cáo mong muốn tước đoạt tính mạng của anh T, khả năng dẫn đến chết người. Bị hại anh T không chết là do được can ngăn, cấp cứu kịp thời. Hành vi mà bị cáo Vũ Tiên V thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người” được quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Tại Điều 123 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào giết người thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

...

2. Phạm tội không thuộc các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm”.

[3]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Là rất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của bị hại và gây mất trật tự trị an chung tại địa phương. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung trong toàn xã hội.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo V không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội thuộc

trường hợp chưa đạt. Sự việc xảy ra có một phần lỗi của bị hại khi cầm dao gây sự và chém bị cáo trước, làm cho bị cáo V bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của bị hại T gây ra. Sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo và gia đình đã chủ động bồi thường khắc phục toàn bộ hậu quả cho bị hại với số tiền 9.900.000 đồng, được bị hại làm đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15, khoản 1, khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự. Do đó, cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo V được hưởng để quyết định hình phạt đối với bị cáo, nhằm thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

[5] Đối với hành vi của anh Vũ Đức T dùng dao chém trúng vào vùng đầu của bị cáo Vũ Tiến V gây thương tích 1%. Hành vi của anh Vũ Đức T đã cấu thành tội Cố ý gây thương tích, quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 134 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, bị cáo đã có “Đơn không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự” đối với hành vi mà anh Vũ Đức T gây ra cho bị cáo. Căn cứ khoản 1, Điều 155 Bộ luật tố tụng hình sự, hành vi của Vũ Đức T không phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Cố ý gây thương tích”. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk chuyển hồ sơ đến Công an thành phố Buôn Ma Thuột để lập hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính đối với Vũ Đức T theo điểm a, Khoản 5, Điều 7, Nghị định 144/NĐ-CP là đúng quy định của pháp luật.

[6] Đối với hành vi của Vũ Mạnh T1 khi thấy Vũ Tiến V và anh Vũ Đức T cầm dao chém nhau đã chạy tới giằng co con dao của anh T, sau đó T hô lên 02, 03 lần “*Chém nó cho tao*” mục đích là để kích động V dùng dao chém anh T. Tuy nhiên, Vũ Tiến V khai nhận không nghe thấy Vũ Mạnh T1 hô gì cả, do bức tức về việc bị anh T dùng dao chém trước nên V mới đuổi theo và chém anh T, việc V đuổi chém anh T không bị tác động ảnh hưởng hay liên quan gì đến việc Vũ Mạnh T1 hô. Đối với bị hại Vũ Đức T khai trong lúc xảy ra vụ án không nghe thấy Vũ Mạnh T1 hô gì cả, việc anh T bỏ chạy là sợ bị Vũ Tiến V đuổi chém, thương tích của anh T là do một mình Vũ Tiến V thực hiện, không có sự giúp sức của Vũ Mạnh T1. Vì vậy, hành vi của Vũ Mạnh T1 không đồng phạm với Vũ Tiến V nên T1 không phải chịu trách nhiệm liên quan đến hậu quả mà V thực hiện, nên Cơ quan Cảnh Sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk, không đề cập xử lý là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7]. Về phân trách nhiệm dân sự: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Vũ Tiến V và gia đình đã bồi thường thiệt hại cho bị hại Vũ Đức T số tiền 9.900.000 đồng, tại phiên tòa bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đề cập giải quyết.

[8]. Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra cơ quan công an đã thu giữ 01 con dao rựa dài 76,5cm, cán tre dài 50cm, lưỡi kim loại dài 26,5cm, mũi quắp; 01 con dao bằng kim loại, kích thước 6cm x 42cm do không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9]. Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Vũ Tiến V phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố: Bị cáo Vũ Tiến V phạm tội “Giết người”.

[2]. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm b,e,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 1, khoản 3 Điều 57 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Vũ Tiến V 04 (Bốn) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 13/10/2023.

[3]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao rựa dài 76,5cm, cán tre dài 50cm, lưỡi kim loại dài 26,5cm, mũi quắp. 01 con dao bằng kim loại, kích thước 6cm x 42cm

(Có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/02/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk).

[5]. Về án phí: Bị cáo Vũ Tiến V phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[6]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- T.H.A hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- Người TGTT;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Văn Bằng